



Trụ sở : 1358/21/5G Đường Quang Trung, P. An Hội Tây, TP. HCM

Hot line : 0919797284 - 0919986829

E-mail : [moitruongphuongnam@gmail.com](mailto:moitruongphuongnam@gmail.com)Website : [www.moitruongphuongnam.com](http://www.moitruongphuongnam.com)

PHÒNG THÍ NGHIỆM ĐẠT CHỨNG NHẬN VIMCERTS 039 &amp; ISO/IEC 17025:2017

## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số phiếu: 2613867

1. Địa điểm lấy mẫu :

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐỒNG PHÚ (PHÂN XƯỞNG TÂN HƯNG)

Địa chỉ: Xã Tân Lợi, Thành phố Đồng Nai, Việt Nam.

2. Thông tin mẫu

: Nước thải đầu ra tại hệ thống xử lý nước thải

– Tọa độ (589089,9E; 1267335,6N) (MHM: 2612865)

3. Ngày lấy mẫu

: 29/07/2026

4. Thời gian thử nghiệm

: 29/07/2026 – 11/08/2026

5. Ngày trả kết quả

: 11/08/2026

| STT | Chỉ tiêu phân tích               | Đơn vị | Kết quả          | QCVN<br>01-MT:2015/BTNMT<br>Cột A; Kq=0,9; Kf=1,0 | Phương pháp<br>phân tích |
|-----|----------------------------------|--------|------------------|---------------------------------------------------|--------------------------|
| 1   | pH                               | -      | 7,83             | 6 – 9                                             | TCVN 6492:2011           |
| 2   | BOD <sub>5</sub> (20°C)          | mg/L   | 12               | 27                                                | SMEWW 5210B:2023         |
| 3   | COD                              | mg/L   | 32               | 67,5                                              | SMEWW 5220C:2023         |
| 4   | TSS                              | mg/L   | 19               | 45                                                | TCVN 6625:2000           |
| 5   | Tổng Nito                        | mg/L   | 8,2              | 36                                                | TCVN 6638:2000           |
| 6   | N – NH <sub>4</sub> <sup>+</sup> | mg/L   | KPH<br>(LOD=0,5) | 9                                                 | TCVN 5988:1995           |

KT. Trưởng phòng phân tích

Phạm Lê Hoàng Duy



Giám đốc

Nguyễn Thị Ngọc Báu

Ghi chú :

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử phân tích đã mã hóa như trên
- Không được trích sao một phần hay toàn bộ kết quả phân tích nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty.
- Thời gian lưu mẫu: 7 ngày kể từ ngày trả kết quả (Hết thời gian lưu mẫu, PTN không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích).
- (-): Thông số không quy định giới hạn KPH: Không Phát Hiện LOD: Giới hạn phát hiện
- QCVN 01-MT:2015/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sơ chế cao su thiên nhiên